

MỘT SỐ QUAN ĐIỂM TIẾP CẬN TRONG PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG MẦM NON

PHẠM THỊ HUYỀN*

Ngày nhận bài: 13/05/2017; ngày sửa chữa: 16/05/2017; ngày duyệt đăng: 16/05/2017.

Abstract: The article mentions theoretical issues of developing curriculum and introduces some approaches for developing curriculum in the world and in our country such as development approach, integration approach, target approach and content one. Based on the viewpoints, the article proposes approaches of developing preschool curriculum with aim to fulfill successfully targets of preschool education under project Development of Vietnam preschool education in period 2016-2025.

Keywords: Preschool education, curriculum development, approach.

Để thực hiện thành công mục tiêu phát triển giáo dục mầm non (GDMN) theo *Đề án phát triển GDMN Việt Nam giai đoạn 2016-2025* thì rất cần thiết phải trang bị kiến thức và kỹ năng phát triển Chương trình giáo dục (CTGD) nhà trường mầm non cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non. Vì thế, việc tìm hiểu các quan điểm tiếp cận trong phát triển CTGD nhà trường mầm non và khả năng vận dụng các quan điểm tiếp cận nói trên trong từng giai đoạn phát triển CTGD nhà trường là việc làm có ý nghĩa.

1. Một số vấn đề lí luận về phát triển CTGD nhà trường mầm non

Phát triển CTGD nhà trường mầm non là quá trình hoạt động có sự lựa chọn, điều chỉnh CTGD quốc gia hoặc CTGD địa phương thành một CTGD phù hợp với sự phát triển của trẻ, với điều kiện thực tại của nhà trường [1; tr 21], từ đó đảm bảo hiệu quả trong thực hiện mục tiêu giáo dục (GD) trẻ mầm non.

Khi đó, CTGD nhà trường sẽ đảm bảo các nguyên tắc sau đây:

- CTGD nhà trường xuất phát “từ đứa trẻ” và “vì đứa trẻ”, nói cách khác CTGD nhà trường được xây dựng và phát triển trên nguyên tắc GD “lấy trẻ em làm trung tâm”.

- CTGD nhà trường thường xuyên đổi mới, gắn liền với những thay đổi từ trẻ em, nhu cầu GD trẻ của các bên liên quan và những điều kiện/nguồn lực GD thực tế trong nhà trường, địa phương.

- CTGD nhà trường mang tính thời đại, tính khả thi, tính hệ thống và toàn diện.

Như vậy, sự phát triển CTGD nhà trường là một quá trình liên tục, sáng tạo, trong đó nhân vật trung tâm thụ hưởng tác động thay đổi là đứa trẻ, xoay quanh trẻ là giáo viên mầm non, cha, mẹ, cộng đồng cùng quan sát, đánh giá, suy ngẫm về đứa trẻ và tìm kiếm những cách

thức tốt nhất để giúp đứa trẻ phát triển, đạt được mức độ kì vọng trong chuẩn phát triển trẻ em quốc gia.

Phát triển CTGD nhà trường mầm non cần trả lời được các câu hỏi cơ bản sau: 1) Hiện nay trẻ đang ở đâu và trẻ gặp thuận lợi, khó khăn gì trong phát triển?; 2) Trẻ cần và có khả năng đi đến đâu?; 3) Chúng ta cần làm gì và làm như thế nào để giúp trẻ đi đến đích? 4) Làm thế nào đánh giá khách quan các thành tích của trẻ và điều chỉnh hiệu quả các tác động GD để giúp trẻ nâng cao thành tích?

Các giai đoạn cơ bản của phát triển CTGD nhà trường, đó là: - Phân tích tình hình thực tại và tương lai về sự phát triển của đứa trẻ và các yếu tố ảnh hưởng; - Xác định mục tiêu, mức độ phát triển kì vọng của đứa trẻ - đối tượng thụ hưởng CTGD nhà trường; - Thiết kế CTGD với các kế hoạch hoạt động GD cho trẻ các độ tuổi; - Tổ chức thực hiện; - Đánh giá, điều chỉnh [1; tr 24].

Để phát triển CTGD nhà trường mầm non cần đảm bảo được các nguyên tắc nêu trên, đồng thời nhất quán trong các xây dựng, thực hiện và điều chỉnh để phát triển một cách hiệu quả, rất cần tìm hiểu các quan điểm tiếp cận hiện nay trong phát triển CTGD và khả năng vận dụng các quan điểm tiếp cận đó trong phát triển CTGD nhà trường mầm non.

2. Các quan điểm tiếp cận cơ bản trong phát triển CTGD nhà trường

Trong Khoa học GD, “tiếp cận” được hiểu là sự định hướng, chỉ đạo cho một hoạt động GD. Như vậy, quan điểm tiếp cận trong phát triển CTGD thực chất là quan điểm chỉ đạo, định hướng cho xây dựng, thực hiện và đánh giá, điều chỉnh trên cơ sở đó mà chương trình được phát triển liên tục. Một số quan điểm tiếp cận sau đây thường được dùng trong phát triển CTGD nhà trường.

* Trưởng Đại học Vinh

2.1. Tiếp cận phát triển trong GD xuất phát từ quan điểm coi GD là quá trình hình thành năng lực của người học. Vì thế, phát triển CTGD nhà trường là một quá trình liên tục không bị giới hạn bởi các năng lực và mức độ năng lực định sẵn trong mục tiêu GD cố định mà sẽ được thay đổi theo hướng phát triển dưới sự tác động của quá trình GD mang tính khoa học. Xuất phát từ mức độ phát triển năng lực hiện tại của đứa trẻ, CTGD nhà trường phải được thiết kế sao cho kéo đứa trẻ đi từ “vùng phát triển hiện tại” lên “vùng phát triển gần nhất” (dựa trên lý thuyết vùng phát triển gần nhất của L.X. Vygotsky) một cách thành công.

2.2. Tiếp cận mục tiêu trong GD xuất phát từ quan điểm coi GD là quá trình hiện thực hóa mục tiêu GD đặt ra. Mục tiêu GD là kết quả mong muốn, cần phải đạt được và chắc chắn phải đạt được với xác suất rủi ro rất nhỏ nếu xảy ra biến cố xã hội đáng kể [2; tr 43]. Biểu hiện của mục tiêu GD là những mô hình cụ thể bằng ngôn ngữ, số liệu, chỉ số, chỉ tiêu, đại lượng cũng như những công cụ biểu đạt trực quan, trực tính... về kết quả GD phải đạt được ở người học trong và sau quá trình ấy.

Với cách phát biểu nói trên, tiếp cận mục tiêu khá giống với tiếp cận phát triển. Tuy nhiên, thực tế mục tiêu GD thường do nhà GD xác định, vì thế mang tính chủ quan dựa trên những gì người lớn mong muốn và kì vọng đứa trẻ đạt được hơn là xuất phát “từ đứa trẻ” và “vì đứa trẻ”.

2.3. Tiếp cận nội dung. Nội dung GD là hệ thống tri thức của nhân loại, được lựa chọn một cách khoa học để phù hợp với trẻ và đem thực hiện ở các hoạt động GD.

Quan điểm tiếp cận nội dung xuất phát từ việc coi GD là quá trình truyền thụ tri thức cho người học. Do vậy CTGD nhà trường chính là bản kế hoạch về nội dung GD và cách thức phân bổ nguồn lực để thực hiện được các nội dung dự kiến. Các hoạt động GD được cụ thể hóa thành các đề tài, nội dung nhằm giúp trẻ ghi nhớ được kiến thức đã trang bị.

2.4. Tiếp cận tích hợp. Tích hợp trong GDMN được hiểu là sự lồng ghép, đan xen các thành phần, thành tố để tạo nên một chỉnh thể thống nhất, qua đó đảm bảo chất lượng GD [3; tr 3].

Quan điểm tích hợp trong xây dựng CTGD trường mầm non chính là việc nhìn đứa trẻ - đối tượng GD - là một chỉnh thể, gồm 3 mặt gắn kết chặt chẽ với nhau và chi phối lẫn nhau, đó là sức khỏe, thể chất; tâm lí và xã hội; từ đó, việc chăm sóc, dinh dưỡng, đảm bảo an toàn không thể tách rời khỏi GD và kích thích sự phát triển toàn diện của đứa trẻ. Vì thế, trong CTGD không xuất phát từ logic phân chia rạch ròi các lĩnh vực nội dung GD, hình thức và hoạt động GD như ở phổ thông mà phải tích hợp hợp lí và hài hòa nhằm hỗ trợ tốt nhất quá trình tiếp nhận kinh nghiệm lịch sử xã hội, hình thành tâm lí và hoàn thiện nhân cách của đứa trẻ.

3. Vận dụng một số quan điểm tiếp cận trong phát triển CTGD nhà trường mầm non

Trong phát triển CTGD nhà trường mầm non cần coi quan điểm tiếp cận phát triển là chủ đạo, kết hợp hợp lí với các quan điểm tiếp cận khác.

Với vai trò chủ đạo của quan điểm tiếp cận phát triển, việc xây dựng và phát triển CTGD nhà trường mầm non có thể coi là quy trình “ngược”, bắt đầu từ chính đứa trẻ - “mô hình nhân cách” của đứa trẻ tương lai cần hình thành trên cơ sở đứa trẻ hiện tại, từ đó xác định mục tiêu GD, các mức độ thành tích cụ thể trong phát triển của đứa trẻ từng độ tuổi; xác định nội dung, hoạt động, hình thức và phương pháp GD; thực hiện, đánh giá và so sánh kết quả với mức độ kì vọng về thành tích ở đứa trẻ; điều chỉnh hợp lí.

Trong từng giai đoạn cụ thể của quy trình này, có sự vận dụng hợp lí quan điểm tiếp cận mục tiêu, nội dung và tích hợp.

Ví dụ:

Sự cụ thể hóa mục tiêu chung thành mục tiêu cụ thể trong CTGD nhà trường mầm non: *Mục tiêu độ tuổi* → *Mục tiêu lĩnh vực phát triển* → *Mục tiêu chủ đề* → *Mục tiêu của hoạt động GD* → *Mục tiêu bài dạy*.

Việc xác định nội dung GD thì căn cứ theo độ tuổi của nhóm lớp (xây dựng hệ thống mạng hoạt động, mạng nội dung, hệ thống đề tài...).

Sự thực hiện CTGD một cách tích hợp qua các chủ đề, sự kiện hay tích hợp các hoạt động trong một chủ đề, tích hợp các nội dung trong một hoạt động, tích hợp nhiều hình thức, phương pháp GD khác nhau trong từng hoạt động GD.

Tóm lại, mỗi một quan điểm tiếp cận đều thể hiện được tính ưu việt và có cơ hội vận dụng vào quy trình phát triển CTGD nhà trường mầm non. Tuy nhiên, để vận dụng hiệu quả thì nhà GD cần hiểu rõ về mục tiêu, nguyên tắc, đặc trưng của các giai đoạn phát triển CTGD nhà trường, nhận thức rõ ưu thế của từng quan điểm tiếp cận và xu thế vận dụng quan điểm tiếp cận trong phát triển CTGD nhà trường mầm non của các nước, cũng như điều kiện thực tế của trẻ, của cô, của trường, lớp và địa phương để từ đó vận dụng hợp lí, sáng tạo, hiệu quả các quan điểm tiếp cận trong phát triển CTGD nhà trường mầm non ở các địa phương. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Vũ Trọng Rỹ (2016). *Một số vấn đề cơ bản của giáo dục học hiện đại*. Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam (Tài liệu lưu hành nội bộ).
- [2] Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam (2015). *Tài liệu tập huấn “Phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông”*.

(Xem tiếp trang 54)

5) Tổ chức thảo luận toàn lớp

Thao tác	Hoạt động của GV-HS
Đại diện nhóm báo cáo	- Các nhóm trình bày nội dung thảo luận của nhóm mình lên bảng (giấy A0). - GV gọi 1 hoặc 2 nhóm cử đại diện lên trình bày kết quả của nhóm mình.
Nhóm khác nhận xét	- Các nhóm không trình bày trên bảng lắng nghe, so sánh với kết quả của nhóm mình để nhận xét, bổ sung, hoặc làm rõ vấn đề. - Nhóm báo cáo có nhiệm vụ giải thích những thắc mắc của các bạn, đưa ra lí lẽ, lập luận giải thích cho bài báo cáo của nhóm mình.
Tổng kết	Cả lớp cùng GV thống nhất đáp án: - Cây bị ngắt ngọn thấp hơn cây không bị ngắt ngọn. - Thân dài ra do phần ngọn. - Nguyên nhân là các tế bào mô phân sinh ở phần ngọn phân chia và lớn lên. - Mỗi loại cây có sự dài ra không giống nhau.

6) Kết luận và đánh giá

GV: Đưa ra những nhận xét, đánh giá về: - Sản phẩm thu được sau khi hoạt động nhóm. - Đánh giá về quá trình hợp tác của HS và những kĩ năng hợp tác mà HS đã làm được và chưa làm được.

HS: Thực hiện tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng; tự đánh giá nhóm và đánh giá đồng đẳng nhóm bằng các phiếu đánh giá mà GV đã chuẩn bị; - Công bố các thông tin đánh giá về kiến thức, kĩ năng, thái độ của bài học và kĩ năng hợp tác của nhóm mình và các nhóm khác; - Rút kinh nghiệm cho bản thân.

Giai đoạn 3: Sau lên lớp

- Hoạt động của GV: Tự rút kinh nghiệm bài dạy của bản thân.

- Hoạt động của HS: Lắng nghe nhận xét, đánh giá và tự rút kinh nghiệm cho bản thân.

3. Kết luận

Kết hợp sử dụng BTNN để tổ chức DHTNN có vai trò quan trọng trong quá trình dạy học nói chung và dạy học Sinh học nói riêng. Thông qua việc kết hợp BTTN để tổ chức DHTNN, HS đã lĩnh hội được tri thức thông qua việc tổ chức các BTTN, rèn các kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng tư duy, kĩ năng tổ chức TN... qua đó gắn kiến thức với thực tế, kích thích tính tự lực, sáng tạo và lòng yêu thích bộ môn của HS. Bên cạnh, hình thức tổ chức DHTNN để hình thành kiến thức mới cho HS, GV còn có thể sử dụng kết hợp DHTNN với BTNN khi dạy các tiết củng cố, luyện tập, tổ chức tự học ở nhà hoặc các bài để rèn các kĩ năng dạy học. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thượng Chung (2002). *Bài tập thí nghiệm vật lí trung học cơ sở*. NXB Giáo dục.
- [2] Ninh Thị Bạch Diệp - Nguyễn Văn Hồng (2013). *Thực hiện phân hóa học sinh nhằm nâng cao hiệu quả dạy học nhóm*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt 11/2013, tr 69-70.
- [3] Nguyễn Văn Hồng (2010). *Dạy học hợp tác - nhóm*. NXB Khoa học và Kỹ thuật.
- [4] Đặng Thành Hưng (2002). *Dạy học hiện đại - Lí luận, biện pháp, kĩ thuật*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] Nguyễn Đức Thâm (chủ biên) - Nguyễn Ngọc Hưng - Phạm Xuân Quế (2003). *Phương pháp dạy học vật lí ở trường phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Thái Duy Tuyên (2001). *Giáo dục học hiện đại*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Một số quan điểm tiếp cận...

(Tiếp theo trang 6)

- [3] Hiền Bùi (2001). *Từ điển Giáo dục học*. NXB Từ điển Bách khoa.
- [4] Bộ GD-ĐT (2016). *Đề án phát triển giáo dục Việt Nam giai đoạn 2016-2025* (bản dự thảo).
- [5] Bộ GD-ĐT - Vụ Giáo dục mầm non (2014). *Hướng dẫn lập kế hoạch và thực hiện chương trình giáo dục mầm non*.
- [6] Bộ GD-ĐT (2009). *Chương trình giáo dục mầm non*.
- [7] Nguyễn Thị Thu Hiền (2014). *Phát triển và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non* (Tái bản lần thứ 3). NXB Giáo dục Việt Nam.
- [8] Nguyễn Thị Hòa (2010). *Giáo dục tích hợp ở bậc học mầm non* (Giáo trình). NXB Đại học Sư phạm.

Tìm hiểu mô hình nhân cách...

(Tiếp theo trang 63)

- [2] Thủ tướng Chính phủ. *Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/03/2015 về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông*.
- [3] Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/06/2014, Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*.
- [4] Thái Duy Tuyên (2016). *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục trong điều kiện hội nhập, toàn cầu hóa*. Kỉ yếu Hội thảo phòng Giáo dục, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh. NXB Hồng Đức TP. Hồ Chí Minh, tr 17.
- [5] Nguyễn Tiến Đạt (2016). *So sánh Giáo dục học Việt Nam và các nước Asean*. NXB Thông tin và Truyền thông.